

Số: /HD-SNV

Điện Biên, ngày tháng năm 2026

## HƯỚNG DẪN

### Về việc xét tặng, truy tặng Huy chương “Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến như sau:

#### I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG, TRUY TẶNG HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẺ VANG

##### 1. Đối tượng áp dụng

Đối tượng được xét tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang” thực hiện theo quy định tại Điều 6, Quyết định 01/2026/QĐ-TTg, gồm:

a) Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ được giao, có thời gian tham gia lực lượng TNXP thường xuyên từ đủ 24 tháng trở lên.

b) Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đã được công nhận liệt sĩ.

##### 2. Nguyên tắc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Quyết định 01/2026/QĐ-TTg trong đó nêu rõ:

a) Thanh niên xung phong được xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” một lần và duy nhất;

b) Thanh niên xung phong khi xét khen thưởng được cộng dồn thời gian tham gia công tác trong các mốc thời gian quy định tại Điều 9 của Quyết định 01/2026/QĐ-TTg để đảm bảo đủ tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “Huy chương Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cụ thể:

- Thời kỳ kháng chiến chống thực dân pháp từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 20 tháng 7 năm 1954.

- Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ từ ngày 21 tháng 7 năm 1954 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975, gồm:

+ Chống đế quốc Mỹ ở miền Bắc;

+ Chống đế quốc Mỹ ở miền Nam.

+ Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1972 đến tháng 12 năm 1975.

- Thời kỳ chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế: Cá nhân trực tiếp tham gia chiến đấu, trực tiếp phục vụ chiến đấu. Thời gian quy định như sau:

+ Chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 07 tháng 01 năm 1979;

+ Chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc từ tháng 02 năm 1979 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;

+ Làm nhiệm vụ giúp nước bạn Lào từ tháng 5 năm 1975 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988;

+ Làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Cam-pu-chia từ tháng 01 năm 1979 đến ngày 31 tháng 8 năm 1989;

+ Làm nhiệm vụ truy quét Ful-rô từ tháng 5 năm 1975 đến tháng 12 năm 1992.

### **3. Hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”**

Thực hiện theo Điều 11 Quyết định 01/2026/QĐ-TTg, cụ thể:

#### **3.1. Bản khai đề nghị xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”**

a) Đối với trường hợp Thanh niên xung phong tự kê khai thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Quyết định 01/2026/QĐ-TTg.

Trong đó lưu ý:

Cần điền đầy đủ thông tin theo mẫu, ghi rõ các mốc thời gian, làm việc gì, ở đâu cho đến nay (thời điểm kê khai); kê khai rõ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được tặng, thời gian tặng, cấp tặng và về thành tích gì (nếu có); kê khai hình thức kỷ luật và lý do (nếu có).

Phản xác nhận của UBND cấp xã vào bản khai phải ghi rõ việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cá nhân đến thời điểm đề nghị.

*(Có Mẫu số 01 kèm theo).*

b) Đối với trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đã hy sinh, từ trần do đại diện thân nhân đứng tên lập bản khai theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Quyết định 01/2026/QĐ-TTg.

Trong đó lưu ý:

Cần điền đầy đủ thông tin theo mẫu, ghi rõ các mốc thời gian, làm việc gì, ở đâu cho đến nay (thời điểm kê khai) đối với trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đến thời điểm hy sinh hoặc từ trần; kê khai rõ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được tặng, thời gian tặng, cấp tặng và về thành tích gì (nếu có); kê khai hình thực kỷ luật và lý do (nếu có) .

Phản xác nhận của UBND cấp xã vào bản khai phải ghi rõ việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của cá nhân đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đến khi từ trần (đối với TNXP đã hy sinh, từ trần).

*(Có Mẫu số 02 kèm theo).*

**3.2. Giấy tờ minh chứng:** Nếu cá nhân là Thanh niên xung phong qua các thời kỳ quy định tại Điều 9, Quyết định 01/2026/QĐ-TTg và được nêu tại điểm b, khoản 2 Mục I Hướng dẫn này thì phải thể hiện đơn vị tham gia thanh niên xung phong và có tổng thời gian tham gia thanh niên xung phong cộng dồn đủ 24 tháng trở lên (viết tắt là: thông tin về thời gian tham gia thanh niên xung phong) hoặc nếu là liệt sĩ thì có giấy tờ chứng minh liệt sĩ khi là thanh niên xung phong.

Giấy tờ minh chứng là một hoặc một số giấy tờ sau đây đảm bảo tính pháp lý (gồm bản chính hoặc bản sao y theo quy định), trong nội dung thể hiện rõ ràng thời gian tham gia Thanh niên xung phong đảm bảo đủ điều kiện đề nghị khen thưởng, cụ thể:

- Lý lịch cán bộ hoặc phiếu cá nhân hoặc lý lịch đảng viên (kể cả lý lịch đảng viên của thân nhân theo quy định) có thể hiện thời gian tham gia Thanh niên xung phong khai trước thời điểm ban hành Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; riêng đối với Thanh niên xung phong cơ sở miền Nam, lý lịch khai trước năm 1995. Lý lịch đảng viên phải do cấp ủy đảng nơi đảng viên sinh hoạt xác nhận sao y bản chính;

- Quyết định nghỉ hưu, hưởng bảo hiểm xã hội trong đó thể hiện thông tin về thời gian tham gia Thanh niên xung phong theo quy định;

- Quyết định hưởng trợ cấp, hưởng chính sách đối với Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc của cơ quan có thẩm quyền ban hành; trong đó, ghi rõ thông tin cá nhân về thời gian tham gia Thanh niên xung phong và mức chi trợ cấp cho cá nhân theo quy định của Nhà nước phải phù hợp với thời gian tham gia thanh niên xung phong của cá nhân trong quyết định hưởng chế độ, chính sách;

- Quyết định hưởng chế độ một lần theo Quyết định số 176-HĐBT ngày 09 tháng 9 năm 1989 của Hội đồng Bộ trưởng nay là Chính phủ về sắp xếp lại lao

động trong các đơn vị kinh tế quốc doanh, trong đó có thông tin về thời gian tham gia thanh niên xung phong theo quy định;

- Giấy chứng nhận (xác nhận) thanh niên xung phong của Tổng hội Thanh niên xung phong được cấp tại thời điểm cá nhân hoàn thành nhiệm vụ.

Riêng đối với các trường hợp Giấy chứng nhận (xác nhận) hoặc Kỷ niệm chương thanh niên xung phong của Tổng hội Thanh niên xung phong, Hội Thanh niên xung phong tỉnh, thành phố cấp sau năm 1999, trong đó thể hiện thời gian tham gia thanh niên xung phong, phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong phải kèm theo các căn cứ để xác nhận, cấp giấy chứng nhận;

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý Thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng Thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ... có thông tin về thời gian tham gia thanh niên xung phong;

- Đối với trường hợp đã được khen thưởng thành tích kháng chiến cá nhân có thể nộp: Bản sao y Bằng Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và kèm theo bản khai thành tích khi đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến đó. Trong bản khai đã được xét duyệt khen thưởng kháng chiến có thông tin về thời gian tham gia thanh niên xung phong;

- Đối với liệt sĩ: Bản sao y Bằng Tổ quốc ghi công có ghi thông tin là Thanh niên xung phong. Trường hợp Bằng Tổ quốc ghi công không ghi thông tin thanh niên xung phong thì phải có giấy tờ được cấp có thẩm quyền xác nhận liệt sĩ khi hy sinh là thanh niên xung phong (trích lục hồ sơ liệt sĩ).

### **3.3. Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (01 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ đề nghị khen thưởng)**

a) Hồ sơ gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”;

- Biên bản hội nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” của cấp xã;

- Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11 Quyết định số 01/QĐ-TTg và được nêu tại khoản 3 Mục II Hướng dẫn này.

- Kết quả công khai các trường hợp đề nghị khen thưởng theo quy định.

b) Sở Nội vụ là cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng từ cấp xã, phối hợp với Ban Liên lạc Cựu Thanh niên xung phong tỉnh tổ chức thẩm định hồ

sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và ký xác nhận kết quả thẩm định vào Bản kê khai thành tích của cá nhân.

#### **4. Trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” tại xã, phường.**

a) Thanh niên xung phong hoặc thân nhân của Thanh niên xung phong lập hồ sơ đề nghị gồm Bản khai đề nghị xét tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang” và các Giấy tờ minh chứng nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Thanh niên xung phong đăng ký cư trú (đối với trường hợp còn sống) hoặc nơi cư trú của thân nhân đứng ra kê khai cư trú (đối với Thanh niên xung phong đã hy sinh, tử trận).

b) Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

- Công bố công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên các phương tiện thông tin truyền thông và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) trong thời hạn 10 ngày làm việc;

- Tổ chức hội nghị để xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”, thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện lãnh đạo và chuyên viên Phòng Văn hoá, xã hội phụ trách công tác thi đua, khen thưởng, đại diện lãnh đạo Ban Liên lạc Cựu Thanh niên xung phong cấp xã (nếu có), đại diện Hội Cựu chiến binh cấp xã, đại diện Công an, Ban chỉ huy quân sự cấp xã, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã;

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định. Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” (01 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ đề nghị khen thưởng).

Các trường hợp không đủ điều kiện UBND cấp xã thông báo kết quả xét tặng, truy tặng tới cá nhân hoặc thân nhân của Thanh niên xung phong được biết.

#### **5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”**

c) Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật về thủ tục, nội dung hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh gồm: Hồ sơ, thủ tục, điều kiện tiêu chuẩn, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Ban liên lạc Hội cựu Thanh niên xung phong tỉnh trên cơ sở Hướng dẫn của Hội cựu Thanh niên xung phong Việt Nam, tuyên truyền phổ biến các quy định về việc xét tặng, truy tặng ‘Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang’ đến toàn thể hội viên. Hướng dẫn Ban Liên lạc Cựu Thanh niên xung phong cấp xã (nếu có) phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn hội viên kê khai, lập hồ sơ đề nghị xác nhận quá trình công tác trong các đơn vị Thanh niên xung phong làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc; tham

gia xác nhận, chứng thực quá trình công tác của Thanh niên xung phong khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và ký xác nhận kết quả thẩm định vào Bản kê khai thành tích của cá nhân.

### **III. ĐỐI VỚI KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH KHÁNG CHIẾN**

1. Thực hiện theo Điều 17 Quyết định 01/2026/QĐ-TTg, như sau:

Việc khen thưởng thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đối với cá nhân, tập thể, gia đình đủ điều kiện, tiêu chuẩn được tiếp tục thực hiện theo các văn bản và hệ thống pháp luật quy định về khen thưởng thành tích thời kỳ kháng chiến và bảo vệ Tổ quốc còn hiệu lực thi hành.

Hồ sơ và thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, đề nghị khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06-NQ/TVQH ngày 19/8/1960 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Điều lệ khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp; Nghị quyết số 47-NQ/HĐNN7 ngày 29/9/1981 của Hội đồng Nhà nước ban hành Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ; Điều 3, Điều 4 Thông tư 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến; và các văn bản hướng dẫn đã được ban hành;

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tuyên truyền về chính sách khen thưởng thành tích kháng chiến và khẩn trương rà soát tổng thể hồ sơ khen thưởng kháng chiến còn tồn đọng tại địa phương; xem xét, thẩm định kỹ lưỡng và hoàn thiện hồ sơ trình khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành; đảm bảo không để sót đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

Trên đây là Hướng dẫn xét xét tặng, truy tặng Huy chương “Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường nghiên cứu triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua – Khen thưởng) để phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c)
- Ban ĐKKT Trung ương (phòng III);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Giám đốc SNV (b/c);
- Lưu VT, Ban ĐKKT

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Thị Quế Anh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN KHAI**

**Đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phòng vẻ vang”**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

1. Họ và tên.....số CCCD.....  
Điện thoại (nếu có).....
2. Ngày tháng năm sinh.....Giới tính.....
3. Quê quán.....  
(Ghi cả quê quán khi tham gia thanh niên xung phong; quê quán theo địa chỉ hành chính hiện nay)
4. Nơi ở hiện nay.....
5. Thành phần bản thân.....
6. Dân tộc.....Tôn giáo.....
7. Chức vụ hiện nay.....
8. Ngày tham gia TNXP.....
9. Nơi đi TNXP.....  
.....
10. Thời gian tham gia TNXP: từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....
11. Đơn vị TNXP.....
12. Địa bàn hoạt động chủ yếu.....
13. Ngày tháng năm kết nạp Đảng (nếu có).....;Đảng bộ, Chi bộ hiện nay sinh hoạt Đảng.

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC, LÀM VIỆC THAM GIA THANH NIÊN XUNG PHÒNG ĐẾN NAY**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Làm việc gì, ở đâu	Năm	Tháng	Ngày
....	....	....	....	....	....
....	....	....	....	....	....
....	....	....	....	....	....

### **III. KHEN THƯỞNG**

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì?  
(tóm tắt nếu có)

.....  
.....  
.....  
.....

### **IV. KỶ LUẬT**

Hình thức kỷ luật, thời gian và lý do (nếu có)

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú của Thanh niên xung phong

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

### **Xác nhận của cơ quan thẩm định hồ sơ cấp tỉnh**

Thời gian tham gia Thanh niên xung phong của cá nhân xét khen thưởng .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN KHAI**

**Đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phòng và  
vang” (Dùng cho thân nhân TNXP)**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

1. Họ và tên thân nhân TNXP.....số CCCD.....
2. Mối quan hệ với TNXP được đề nghị.....
3. Quê quán.....
4. Nơi ở hiện nay.....
5. Họ và tên TNXP.....
6. Ngày tháng năm sinh.....Giới tính.....
7. Quê quán.....
8. Ngày tham gia TNXP.....
9. Nơi đi TNXP.....  
.....
10. Thời gian tham gia TNXP: từ ngày ...../...../.....đến ngày ...../...../.....
11. Đơn vị TNXP.....
12. Địa bàn hoạt động chủ yếu.....
13. Ngày tháng năm kết nạp Đảng (nếu có).....;Đảng bộ, Chi bộ hiện nay sinh hoạt Đảng.

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC, LÀM VIỆC THAM GIA THANH NIÊN XUNG PHÒNG ĐẾN NAY**

<b>Từ tháng năm</b>	<b>Đến tháng, năm</b>	<b>Làm việc gì, ở đâu</b>	<b>Năm</b>	<b>Tháng</b>	<b>Ngày</b>
.....	.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....	.....

### **III. KHEN THƯỞNG**

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì?  
(tóm tắt nếu có)

.....  
.....  
.....  
.....

### **IV. KỶ LUẬT**

Hình thức kỷ luật, thời gian và lý do (nếu có)

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Xác nhận của địa phương nơi cư trú của TNXP về chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến thời điểm đề nghị khen thưởng (đối với TNXP già, yếu) hoặc đến khi từ trần (đối với TNXP đã hy sinh, từ trần)

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

### **Xác nhận của cơ quan thẩm định hồ sơ cấp tỉnh**

Thời gian tham gia TNXP của cá nhân xét khen thưởng .....

